

YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT
(Sử dụng phương pháp chấm điểm)

Stt	Nội dung đánh giá	Mức điểm			Yêu cầu bắt buộc
		Điểm tối đa	Thang điểm chi tiết	Điểm tối thiểu	
1	Tính hợp lý và khả thi của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức thi công phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công	180		126	
1.1	Tổ chức mặt bằng công trường: (Bao gồm: Thuyết minh và bản vẽ Mặt bằng bố trí công trường, thiết bị thi công, lán trại, kho bãi tập kết vật liệu, rào chắn, biển báo, giao thông trong quá trình thi công) Thuyết minh diễn hình cho các khu vực: - Dân cư đông đúc; - Ngoài khu dân cư; - Trên cầu; - Khoan đường.	50		35	
-	Có bố trí đầy đủ, hợp lý, phù hợp với biện pháp và tiến độ thi công		50		
-	Có, nhưng còn một vài điểm chưa đầy đủ hoặc chưa hợp lý hoặc chưa phù hợp với biện pháp và tiến độ thi công		35		
-	Không có		0		
1.2	Hệ thống tổ chức (Bao gồm Sơ đồ và Thuyết minh sơ đồ hệ thống tổ chức của Nhà thầu tại công trường, trong đó quy định rõ trách nhiệm, quyền hạn các bộ phận)	30		21	
-	Có đầy đủ và hợp lý		30		
-	Có, nhưng chưa đầy đủ hoặc chưa hợp lý		21		
-	Không có		0		
1.3	Mức độ đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của vật tư, vật liệu, thiết bị chính: Bao gồm các vật tư, vật liệu, thiết bị được quy định tại Bảng 01, mục II, chương V của E-HSMT.				Bắt buộc
-	(1) Có Bảng danh mục vật tư, vật liệu chính sử dụng cho gói thầu theo mẫu quy định tại Bảng 01, mục II, chương V của E-HSMT. Trong đó có nêu rõ các thông số kỹ thuật/tiêu chuẩn, xuất xứ hoặc nơi sản xuất; (2) Các vật tư, vật liệu, thiết bị đáp ứng đầy đủ các yêu cầu về kỹ thuật quy định tại Bảng 02. (3) Vật tư, vật liệu, thiết bị được sử dụng cho công trình phải đảm bảo mới 100% và được sản xuất từ năm 2025 trở lại đây (Cam kết của nhà thầu)				
1.4	Giải pháp kỹ thuật, Biện pháp tổ chức thi công chi tiết các hạng mục công việc chính: (Bao gồm Thuyết minh kèm Bản vẽ Biện pháp thi công, trình tự thi công cho từng công tác) Các hạng mục công việc chính bao gồm: - Thi công tuyến cột treo cáp; - Thi công bệ cáp, cổng cáp, ống ngoi; - Thi công đào, lắp đặt cáp quang (cáp chôn trực tiếp); - Thi công kéo cáp (cáp treo, cáp chui cổng).	100		70	
-	Có thuyết minh đầy đủ, hợp lý và phù hợp với tiến độ thi công, thiết kế được duyệt, trình tự thi công và yêu cầu kỹ thuật		100		
-	Có thuyết minh nhưng chưa đầy đủ hoặc chưa hợp lý hoặc chưa phù hợp với tiến độ thi công, thiết kế được duyệt, trình tự thi công, yêu cầu kỹ thuật		70		
-	Không có thuyết minh		0		
2	Tiến độ thi công	300		210	
2.1	Tiến độ thi công công trình (T)	150		105	
-	Có đề xuất thời gian thi công công trình: (T) ≤ 90 ngày		150		
-	Có đề xuất thời gian thi công công trình: (T) 90 ngày < (T) ≤ 120 ngày		105		

Stt	Nội dung đánh giá	Mức điểm			Yêu cầu bắt buộc
		Điểm tối đa	Thang điểm chi tiết	Điểm tối thiểu	
-	Có đề xuất thời gian thi công công trình: (T) > 120 ngày		0		
2.2	<i>Biểu đồ tiến độ thi công tổng thể, biểu đồ huy động thiết bị; biểu đồ huy động nhân sự</i>	150		105	
-	Có biểu đồ tiến độ thi công tổng thể hợp lý, khả thi; Biểu đồ huy động thiết bị, nhân sự phù hợp với tiến độ thi công tổng thể		150		
-	Có biểu đồ tiến độ thi công tổng thể nhưng không đầy đủ (thiếu biểu đồ huy động thiết bị hoặc biểu đồ huy động nhân lực) hoặc biểu đồ huy động thiết bị, biểu đồ huy động nhân sự không phù hợp với tiến độ thi công tổng thể		105		
-	Không có biểu đồ tiến độ thi công hoặc không có biểu đồ huy động thiết bị hoặc không có biểu đồ huy động nhân sự		0		
3	<i>Cách thức quản lý dự án. (Bao gồm: Thuyết minh phương án tổ chức quản lý dự án, tổ chức quản lý hiện trường (bao gồm các hạng mục đang thi công dở dang)</i>	40		28	
3.1	<i>Tổ chức quản lý dự án</i>	20		14	
-	Có thuyết minh phương án tổ chức quản lý dự án đầy đủ và hợp lý		20		
-	Có thuyết minh phương án tổ chức quản lý dự án nhưng chưa đầy đủ hoặc một vài điểm chưa hợp lý		14		
-	Không có		0		
3.2	<i>Tổ chức quản lý hiện trường, quản lý các hạng mục thi công dở dang</i>	20		14	
-	Có thuyết minh phương án tổ chức quản lý hiện trường, quản lý hạng mục thi công dở dang đầy đủ và hợp lý		20		
-	Có thuyết minh phương án tổ chức quản lý hiện trường, , quản lý hạng mục thi công dở dang nhưng chưa đầy đủ hoặc một vài điểm chưa hợp lý		14		
-	Không có		0		
4	<i>Các biện pháp bảo đảm chất lượng</i>	110		77	
4.1	<i>Sơ đồ quản lý chất lượng (Bao gồm sơ đồ và thuyết minh quản lý chất lượng)</i>	30		21	
-	Có sơ đồ và thuyết minh đầy đủ và hợp lý		30		
-	Có sơ đồ và thuyết minh nhưng chưa đầy đủ hoặc một vài điểm chưa hợp lý		21		
-	Không có sơ đồ hoặc không có thuyết minh		0		
4.2	<i>Biện pháp bảo đảm chất lượng trong từng hạng mục thi công</i>	50		35	
-	Có biện pháp đảm bảo chất lượng đầy đủ, hợp lý và phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công		50		
-	Có biện pháp đảm bảo chất lượng nhưng chưa đầy đủ hoặc một vài điểm chưa hợp lý hoặc một vài điểm chưa phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công		35		
-	Không có		0		
4.3	<i>Biện pháp bảo đảm chất lượng nguyên vật liệu đầu vào để phục vụ công tác thi công</i>	30		21	
-	Có biện pháp đảm bảo chất lượng nguyên vật liệu đầu vào chi tiết, hợp lý		30		
-	Có biện pháp đảm bảo chất lượng nguyên vật liệu đầu vào nhưng chưa chi tiết hoặc một vài điểm chưa hợp lý		21		
-	Không có		0		
5	<i>Bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường, an toàn lao động</i>	100		70	
5.1	<i>Các biện pháp giảm thiểu, bảo vệ môi trường</i>	50		35	
-	Có biện pháp giảm thiểu, bảo vệ môi trường khả thi, phù hợp với đề xuất về biện pháp thi công		50		
-	Có biện pháp giảm thiểu, bảo vệ môi trường nhưng chưa đầy đủ hoặc một vài điểm chưa hợp lý		35		
-	Không có		0		
5.2	<i>Các biện pháp đảm bảo An toàn lao động (Bao gồm: Biện pháp bảo đảm an toàn lao động cho từng công đoạn thi công; An toàn giao thông ra vào công trường; Bảo đảm an ninh công trường, quản lý nhân sự, thiết bị; Quản lý an toàn cho công trình và cư dân xung quanh công trường)</i>	50		35	
-	Có biện pháp an toàn lao động đầy đủ, phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công		50		
-	Có biện pháp an toàn lao động nhưng chưa đầy đủ hoặc có 1 vài điểm chưa phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công		35		

Stt	Nội dung đánh giá	Mức điểm			Yêu cầu bắt buộc
		Điểm tối đa	Thang điểm chi tiết	Điểm tối thiểu	
-	Không có		0		
6	Bảo hành (T)	30		21	
-	Có đề xuất thời gian Bảo hành: $(T) \geq 18$ tháng;		30		
-	Có đề xuất thời gian Bảo hành: $12 \text{ tháng} \leq (T) < 18$ tháng;		21		
-	Có đề xuất thời gian Bảo hành: $(T) < 12$ tháng		0		
7	Đảm bảo an toàn vật tư chủ đầu tư cấp				Bắt buộc
	Thuyết minh phương án tổ chức quản lý, trông coi vật tư Chủ đầu tư (A) cấp trong quá trình triển khai xây dựng.				
	TỔNG CỘNG	760		532	
KẾT LUẬN: E-HSDT của nhà thầu phải “ĐẠT” tất cả các nội dung yêu cầu kỹ thuật “BẮT BUỘC” và tổng số điểm các yêu cầu kỹ thuật tối thiểu 532 điểm sẽ được đánh giá là ĐẠT YÊU CẦU KỸ THUẬT và được tiếp tục xem xét về giá.					